TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 384/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 17-4-2018
V/v: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.
Các Thẩm phán:
1. Ông Lê Thọ Viên;
2. Bà Võ Thị Mỹ Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Tấn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2018/TLPT-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018 về việc "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2018/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1436/2018/QĐ-PT ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Ngọc N**, sinh năm: 1976.
Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Vũ Văn H**, sinh năm: 1967.
Địa chỉ: Đường D, Phường Đ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 11 năm 2016 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Lê Thị Ngọc N trình bày:

Bà và ông Vũ Văn H kết hôn vào ngày 23/11/2010 có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 142, quyển số 01/2010. Bà và ông H chung sống với nhau không hạnh phúc do không hợp tính cách và quan điểm sống. Bà đã hết sức cố gắng chịu đựng và tìm mọi cách để khắc phục những khác biệt nhưng vẫn không mang lại kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng

trầm trọng hơn. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Vũ Văn H.

Về con chung: Bà và ông Vũ Văn H có 02 con chung là Vũ Lê Thiên P, sinh ngày 06/12/2011 và Vũ Lê Như A, sinh ngày 02/01/2015. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con và yêu cầu ông Vũ Văn H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi đứa 1.000.000 đồng/tháng, cho đến khi các con tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Vũ Văn H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng cũng như phiên tòa xét xử.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 60/2018/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc N về việc xin ly hôn với ông Vũ Văn H.

Giao Vũ Lê Thiên P, sinh ngày 06/12/2011 và Vũ Lê Như A, sinh ngày 02/01/2015 cho bà Lê Thị Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng, ông Vũ Văn H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con, mỗi đứa 1.000.000đồng/tháng, cho đến khi hai con tròn 18 tuổi.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, bị đơn ông Vũ Văn H gửi đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, cụ thể không đồng ý ly hôn với bà Lê Thị Ngọc N.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn không rút Đơn khởi kiện, đề nghị y án sơ thẩm; bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Bị đơn ông Vũ Văn H cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không lớn, ông còn thương vợ nên yêu cầu được đoàn tụ; nếu Tòa cho ly hôn ông chấp thuận giao hai con cho bà N nuôi dưỡng và ông tự nguyện cấp dưỡng mỗi trẻ 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi trưởng thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn phúc thẩm, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng nguyên tắc xét xử, đảm bảo cho các bên đương sự được phát biểu ý kiến, trình bày quan điểm và tranh luận; các đương sự đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa Bản án sơ thẩm phần cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn ông Vũ Văn H còn trong hạn luật định nên chấp nhận.

[2] Về nội dung kháng cáo:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ngọc N và ông Vũ Văn H có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn, nên theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Ngọc N và ông Vũ Văn H là hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của bà Lê Thị Ngọc N và ông Vũ Văn H thì nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau tính cách và quan điểm sống. Mặc dù cả hai đã hết sức cố gắng để khắc phục những khác biệt nhưng vẫn không đạt được kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thông báo cho ông H biết yêu cầu ly hôn của bà N, thông báo ngày Tòa án tiến hành hòa giải và ngày Tòa án sẽ đưa vụ án ra xét xử, nhưng không nhận được ý kiến trả lời từ ông H, điều này cho thấy ông H đã bỏ mặc không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân với bà N. Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng bà N và ông H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã tuyên xử cho ly hôn là có căn cứ, đúng với qui định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Ông H kháng cáo không đồng ý ly hôn, nhưng ông không đưa ra giải pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng; các điều kiện ông nêu ra để cùng bà N đoàn tụ không được bà N đồng ý, cho nên yêu cầu đoàn tụ của ông không có cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Bà Lê Thị Ngọc N và ông Vũ Văn H có 02 con chung là Vũ Lê Thiên P, sinh ngày 06/12/2011 và Vũ Lê Như A, sinh ngày 02/01/2015. Bà N yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con, yêu cầu ông Vũ Văn H cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi trẻ 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi hai trẻ tròn 18 tuổi. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ nguyện vọng và điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng của bà N, giao hai con cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay ông H cũng đồng ý giao hai con cho bà N nuôi dưỡng và tự nguyện cấp dưỡng mỗi trẻ 2.000.000 đồng/tháng, đây là sự tự nguyện phù hợp với pháp luật nên được ghi nhận.

Về tài sản chung: Bà N và ông H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà N và ông H đều xác định không có.

[3] Về án phí:

Về án phí sơ thẩm: Giữ nguyên án phí của Bản án sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Do chấp nhận một phần kháng cáo nên người kháng cáo là ông Vũ Văn H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH qui định về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của ông Vũ Văn H.

Sửa một phần Bản án sơ thẩm số 60/2018/HNGĐ-ST ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, với nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lê Thị Ngọc N được ly hôn với ông Vũ Văn H.

- Về con chung: Giao trẻ Vũ Lê Thiên P, sinh ngày 06/12/2011 và trẻ Vũ Lê Như A, sinh ngày 02/01/2015 cho bà Lê Thị Ngọc N trực tiếp nuôi dưỡng.

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Vũ Văn H về việc cấp dưỡng nuôi trẻ Vũ Lê Thiên P và trẻ Vũ Lê Như A, mỗi trẻ 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng cho đến khi hai trẻ tròn 18 tuổi.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì quyền lợi mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Lê Thị Ngọc N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Vũ Văn H không thi hành khoản tiền nêu trên thì phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; mức lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Ngọc N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0014453 ngày 07/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Vũ Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Vũ Văn H không phải chịu. Hoàn lại cho ông Vũ Văn H 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân phúc thẩm mà ông đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0038267 ngày 02/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- TAND quận Thủ Đức;
- Chi cục THADS quận Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hậu